**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

**Số:** 06/EB/2018

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: Số 163, Đường Phan Đăng Lưu , Phường 01, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02839958368 Fax: 02839958423

Mã số doanh nghiệp: 0105696842

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: .....; Ngày cấp: .....; Nơi cấp: .....

**II. Thông tin về sản phẩm**

1. Tên sản phẩm: **Phô mai phết hạt óc chó Carrefour**

2. Thành phần: Sữa bò ít béo, kem tiệt trùng, hạt óc chó, muối, bơ sữa cô đặc (có chứa sữa), hương tự nhiên (có hương sữa và hạt), đạm sữa, sữa lên men.

*Thành phần sản phẩm có thể chứa cá*

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 70 ngày kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước ngày in trên bao bì sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 150 g/ hộp

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm đóng trong bao bì nhựa HDPE. Cam kết bao bì sử dụng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất bởi: **La Laiterie Nouvelle de L'Arguenon (EMB 22049)**

Địa chỉ: ZA Bellevue, 22130 Crehen, France

Xuất xứ: Pháp

**III. Mẫu nhãn sản phẩm** *( Nhãn chính và nhãn phụ sản phẩm đính kèm)*

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

+ Quyết định 46/2007/QĐ–BYT ngày 19/12/2007 (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hoá học trong thực phẩm).

+ QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 06 năm 2018*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

**CLAUDE RETY**

Giám Đốc Phát Triển Ngành Hàng

Business Development Director

# NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ SẢN PHẨM

**Tên sản phẩm: Phô mai phết hạt óc chó Carrefour**

**Thành phần:** Sữa bò ít béo, kem tiệt trùng, hạt óc chó, muối, bơ sữa cô đặc (có chứa sữa), hương tự nhiên (có hương sữa và hạt), đạm sữa, sữa lên men.

*Thành phần sản phẩm có thể chứa cá*

**Ngày sản xuất: .../.../...**

**Hạn sử dụng:** 70 ngày kể từ ngày sản xuất. Sử dụng tốt nhất trước ngày in trên bao bì sản phẩm

**Khối lượng tịnh:** 150 g

**Hướng dẫn sử dụng:** Ăn ngay sau khi mở bao bì.

**Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nhiệt độ từ +2 °C đến +6 °C. Đậy nắp hộp sau mỗi lần sử dụng, sử dụng trong vòng 7 ngày sau khi mở bao bì.

Sản xuất bởi: **La Laiterie Nouvelle de L'Arguenon (EMB 22049)**

Địa chỉ: ZA Bellevue, 22130 Crehen, France

Xuất xứ: Pháp

**Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về sản phẩm: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

Địa chỉ: Số 163, Đường Phan Đăng Lưu , Phường 01, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 02839958368

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 06 năm 2018*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Ký tên, đóng dấu)*

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB

**CLAUDE RETY**

Giám Đốc Phát Triển Ngành Hàng

Business Development Director

# NHÃN CHÍNH SẢN PHẨM

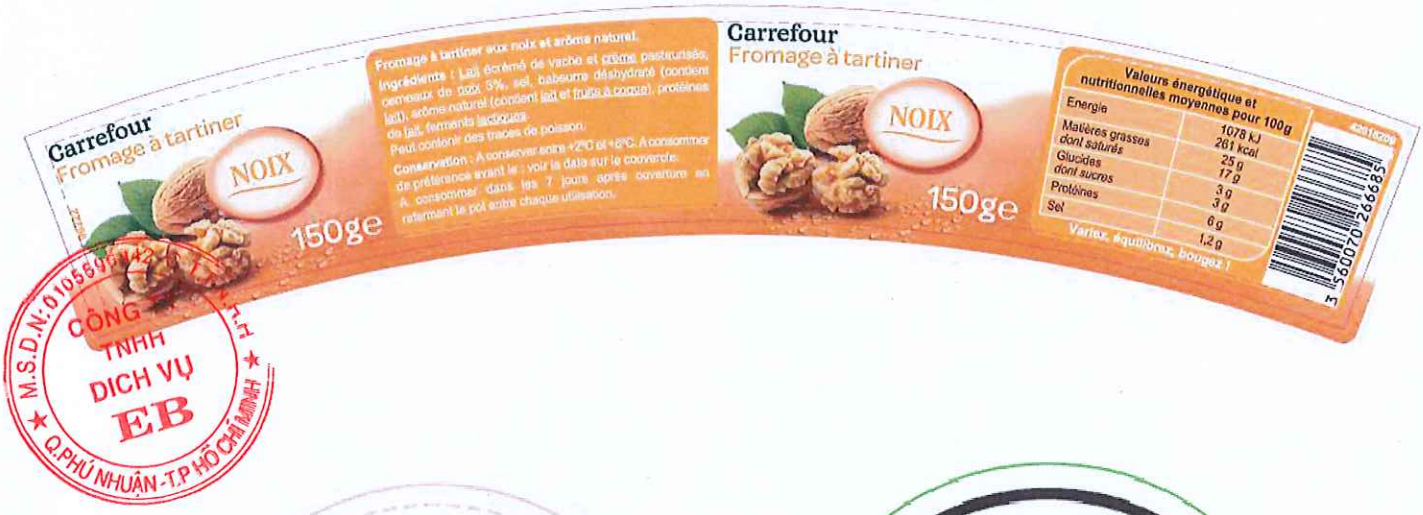


CÔNG TNHH DỊCH VỤ EB
M.S.D.N: 0105896142
Q.PHÚ NHUẬN - T.P HỒ CHÍ MINH

**Số: 1804583/KQKN**
**Mã số: 1804135-14**
*Trang 1 | 2*

# KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

**Tên khách hàng:** **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ EB**

**Địa chỉ:** 163 Phan Đăng Lưu, Phường 1, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

**Tên mẫu:** **Phô mai phết hạt óc chó Carrefour**

**Tình trạng mẫu:** Mẫu thành phẩm, chứa trong bao bì kín, bảo quản lạnh

**Ngày nhận mẫu:** 18/04/2018 **Thời gian thử nghiệm:** 18/04 – 27/04/2018

**Ngày trả kết quả:** 27/04/2018

**Kết quả:** Xem trang 2/2

*Ghi chú:* *(*): Chỉ tiêu được VILAS công nhận theo ISO/IEC 17025:2005*
*KPH: không phát hiện. LOD: Giới hạn phát hiện*
*Chỉ tiêu 18-20 có ngưỡng phát hiện = 10CFU/g*
*(a): Chỉ tiêu do nhà thầu phụ thực hiện*

| Phụ trách PTN | GIÁM ĐỐC |
|---|---|
| Nguyễn Kim Liễu | Nguyễn Thị Hồng |

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN DỊCH VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ KHUÊ NAM

Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm. Thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Không được sao chép một phần hay toàn bộ kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc công ty TNHH DV KHCN Khuê Nam.

| STT | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | KẾT QUẢ | PHƯƠNG PHÁP THỬ |
|---|---|---|---|---|
| 01 | Năng lượng | Kcal/100g | **262** | Được tính từ protein, carbohydrate và lipid |
| 02 | Protein | % | **6.34** | AOAC 991.20(*) |
| 03 | Hàm lượng chất béo sữa | % | **24.8** | Ref. AOAC 948.22 (*) |
| 04 | Carbohydrate | % | **3.27** | TCVN 4594:1988(*) |
| 05 | Độ ẩm | % | **61.6** | TCVN 7729:2007 |
| 06 | NaCl | % | **1.22** | AOAC 937.09(*) |
| 07 | Chì (Pb) | mg/kg | **KPH (LOD=0.01)** | AOAC 999.11(*) |
| 08 | Aflatoxin M1 | µg/kg | **KPH (LOD=0.01)** | Ref.AOAC 986.16 |
| 09 | Benzylpenicilin | µg/kg | **KPH (LOD=4.0)** | TCVN 8106:2009 |
| 10 | Tetracyclin | µg/kg | **KPH (LOD=100)** | TCVN 8106:2009 |
| 11 | Streptomycin | µg/kg | **KPH (LOD=200)** | TCVN 8106:2009 |
| 12 | Gentamicin | µg/kg | **KPH (LOD=200)** | TCVN 8106:2009 |
| 13 | Spiramycin | µg/kg | **KPH (LOD=200)** | TCVN 8106:2009 |
| 14 | Endosulfan | mg/kg | **KPH (LOD=0.01)** | Ref. AOAC 2007.01(a) |
| 15 | Aldrin và Dieldrin | mg/kg | **KPH (LOD=0.006)** | Ref. AOAC 2007.01(a) |
| 16 | DDT | mg/kg | **KPH (LOD=0.02)** | Ref. AOAC 2007.01(a) |
| 17 | Cyfluthrin | mg/kg | **KPH (LOD=0.04)** | Ref. AOAC 2007.01(a) |
| 18 | *Escherichia Coli* | CFU/g | **Không phát hiện** | ISO 16649-2:2001(*) |
| 19 | *Listeria monocytogens* | CFU/g | **Không phát hiện** | ISO 11290-2:2004 |
| 20 | Staphylococci dương tính với coagulase | CFU/g | **Không phát hiện** | ISO 6888-1:2003(*) |
| 21 | Salmonella | /25g | **Không phát hiện** | ISO 6579:2007 |